Mẫu số 38-DS
01/2017/NQ-HĐTP
13/ 01/ 2017

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU

Số: 01/2019/QĐST- DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Than Uyên, ngày 22 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 3 điều 147 – Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2019/TLST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đức V, sinh năm: 1989;

Địa chỉ: Khu 5, Thị trấn T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Bị đơn: Chị Hà Thị H, sinh năm: 1972;

Địa chỉ: Đội 11, xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Hà Thị H nhất trí trả nợ cho Anh Nguyễn Đức V số tiền gốc theo hợp đồng vay tài sản đã ký là 46.000.000 đồng *(Bốn mươi sáu triệu đồng)*. Anh Nguyễn Đức V không yêu cầu chị Hà Thị H trả tiền lãi đối với số tiền trên.

- Về pH thức, số tiền, thời gian thanh toán hợp đồng vay tài sản: Chị Hà Thị H có trách nhiệm trả số tiền nợ của Hợp đồng vay tài sản đã ký với tổng số tiền là 46.000.000 đồng *(Bốn mươi sáu triệu đồng)* cho anh Nguyễn Đức V

theo: PH thức trả nợ theo từng tháng; số tiền phải trả là 7.000.000đồng *(Bảy triệu đồng)*; thực hiện vào ngày 28 hàng tháng; kể từ tháng 3/2019 cho đến khi hết số tiền nợ.

Anh Nguyễn Đức V đồng ý với pH thức, số tiền, thời gian thanh toán trả nợ như trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, Anh Nguyễn Đức V có đơn yêu cầu thi hành án nếu Chị Hà Thị H chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng chị H còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Anh Nguyễn Đức V và Chị Hà Thị H mỗi người phải chịu 575. 000 đồng *(Năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận, anh Nguyễn Đức V đã nộp 1.150.000 đồng *(Một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2010/0003566 ngày 17/01/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành án phí. Anh V được hoàn trả lại số tiền 575. 000 đồng *(Năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)*. Chị Hà Thị H chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKS huyện;
- Các đương sự;
- THA dân sự ;
- Lưu HS -TA.

THẨM PHÁN

Lương Thị Mỹ Hằng